

KHUÔN KHỔ ĐÁNH GIÁ CHIẾN LƯỢC KINH TẾ CỦA CÁC QUỐC GIA

Vũ Thành Tự Anh
Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

1

Nội dung trình bày

- Mục tiêu tối hậu:
 - Mức sống của người dân
 - Sự thịnh vượng của quốc gia
 - Phúc lợi của xã hội
- Mục tiêu chiến lược: Năng lực cạnh tranh
- Mục tiêu chính sách: SMA[R]T
- Chiến lược kinh tế là gì?
- Quy trình chiến lược
- Sự tương thích của chiến lược và hoàn cảnh
- Một số phép thử đối với chiến lược

2

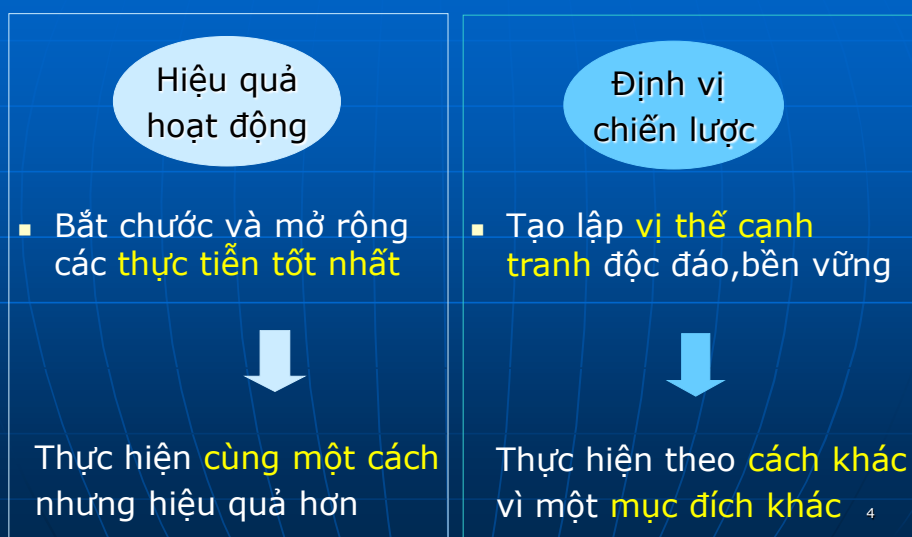
Các nhân tố quyết định năng lực cạnh tranh



- Năng lực cạnh tranh kinh tế vĩ mô tạo ra tiềm năng để đạt mức năng suất cao, nhưng **chỉ riêng các yếu tố vĩ mô thì chưa đủ**
- Năng suất còn phụ thuộc vào **năng lực vĩ mô** của nền kinh tế và **mức độ tinh vi của cạnh tranh trong nước**

Nguồn: VCR 2010

Phân biệt hiệu quả hoạt động sv. chiến lược



Chiến lược kinh tế

Cải thiện chính sách

- Áp dụng các **thực tiễn tốt nhất** cho mỗi lĩnh vực chính sách



- Có **rất nhiều** lĩnh vực chính sách quan trọng
- Không quốc gia nào có thể đồng thời cải thiện **mọi chính sách**

Chiến lược kinh tế

- Cần phải **xác định rõ ưu tiên** có tính chiến lược nhằm tạo lập **vị thế cạnh tranh độc đáo** cho quốc gia, vùng, và địa phương

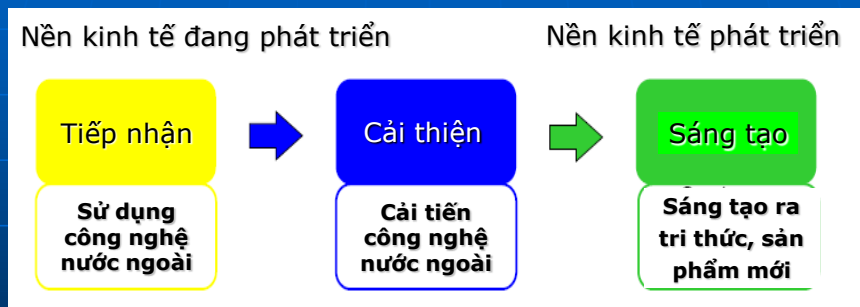
5

Quy trình chiến lược

- Nhận dạng thực trạng nền kinh tế
 - Kinh tế nội địa và kinh tế quốc tế
- Xây dựng chiến lược:
 - Mục tiêu chiến lược
 - Các giải pháp chiến lược và chính sách
 - Lựa chọn giải pháp và ưu tiên chính sách
- Tổ chức thực thi chiến lược
 - Chính trị
 - Kinh tế
 - Thể chế ...
- Phản hồi, đánh giá, điều chỉnh chiến lược

6

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (1)



7

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (2)

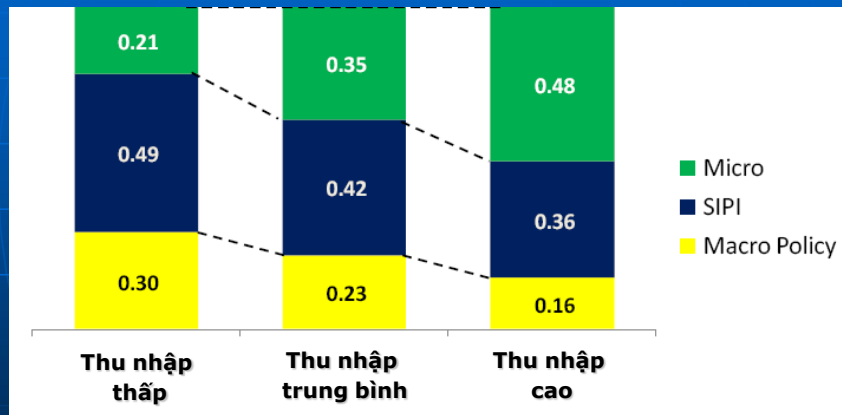


8

Nguồn: Porter, Michael E., *The Competitive Advantage of Nations*, Macmillan Press, 1990

Nguồn: VCR 2010

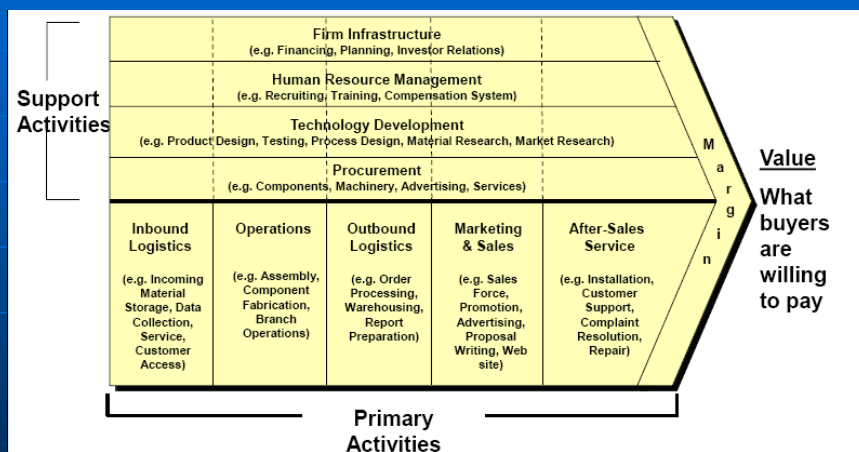
Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (3)



Nguồn: Porter 2010

9

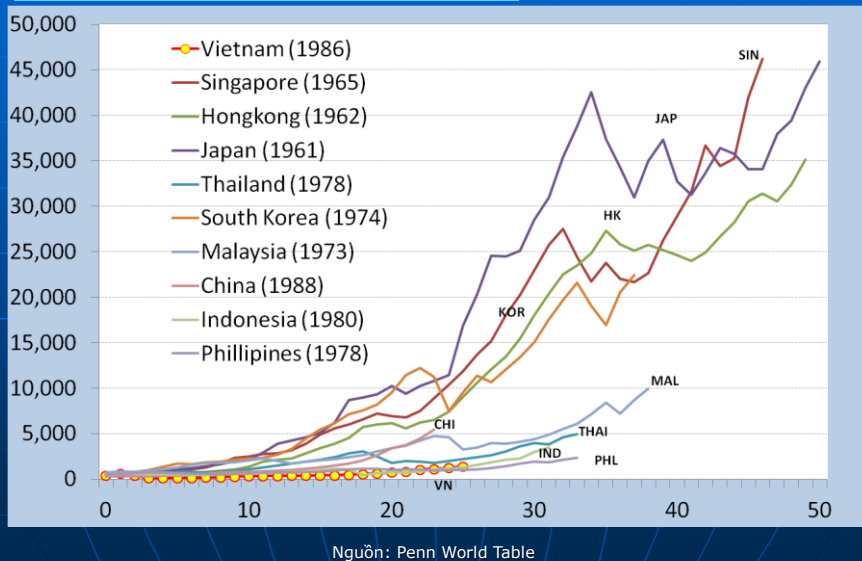
Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (4)



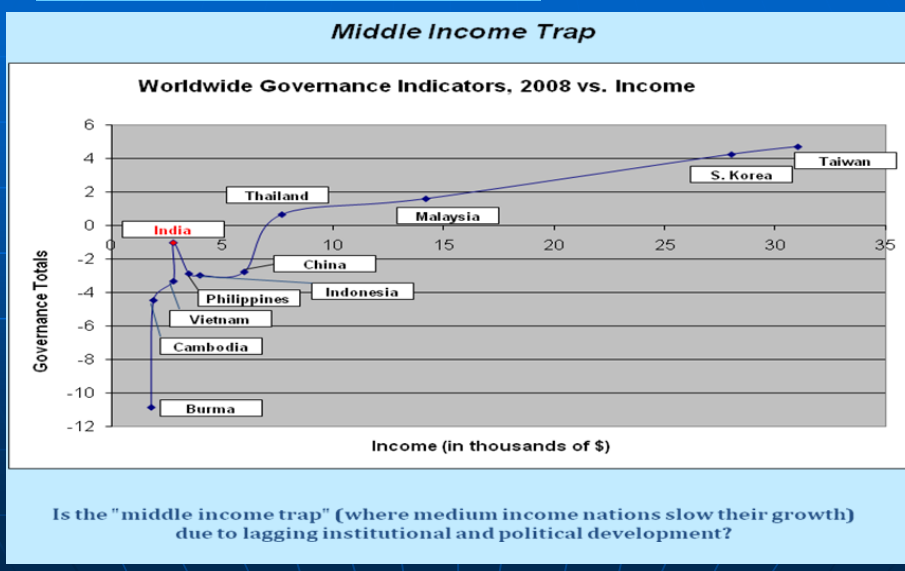
- Mọi lợi thế cạnh tranh đều **nằm trong** chuỗi giá trị. Chiến lược được thể hiện qua cách thức các hoạt động trong chuỗi giá trị được **cấu hình** và **liên kết** với nhau như thế nào.

10

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (5) Bẫy thu nhập trung bình



Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (5) Bẫy thu nhập trung bình (tiếp)



Chiến lược kinh tế quốc gia

Giá trị mục tiêu quốc gia

- Đây là **vị thế cạnh tranh đặc thù** của quốc gia với vị trí địa lý, di sản văn hóa, các thế mạnh hiện tại và thế mạnh tiềm năng?
 - Giá trị đặc thù của quốc gia như là một điểm đến kinh doanh?
 - Quốc gia nên hướng tới những cụm ngành và hoạt động nào?
 - Vai trò của quốc gia đối với láng giềng, khu vực và thế giới

Tạo dựng các thế mạnh đặc thù

- Những **yếu tố** nào của **môi trường kinh doanh** là những thế mạnh độc đáo so với các nước bạn?
- Những cụm ngành **hiện tại** và **mới nổi** thể hiện thế mạnh gì của địa phương?

Bắt kịp và duy trì để ngang bằng với các nước láng giềng

- Những **điểm yếu** nào cần được giải quyết để tháo gỡ các trở ngại và đạt kết quả tương đương với các nước bạn?

- **Xác định ưu tiên** và **trình tự** là cần thiết cho phát triển kinh tế

13

Nguồn: VCR 2010

Những “phép thử” của chiến lược kinh tế

- **Vị thế độc đáo** đã được phát biểu tường minh chưa?
 - Vị thế này có giúp tạo ra **hình ảnh tích cực** cho đất nước?
 - Vị thế này có **tạo cảm hứng** cho người dân không?
- Chiến lược có được xây dựng trên cơ sở **các điểm mạnh**?
 - Đây có phải là các **điểm mạnh thực sự** so với lân bang và các quốc gia cạnh tranh hay không?
- Chiến lược có **phù hợp với xu thế tiến bộ** trong khu vực và trên thế giới hay không?
- Chiến lược có **khả thi** hay không (các điểm yếu mâu thuẫn với chiến lược có thể được khắc phục hay hạn chế không?)
- Cải cách kinh tế có nằm trong một **tổng thể** bao gồm cả những cải cách chính trị và xã hội hay không?
- **Ý chí và sự đồng thuận về chính trị** đã sẵn sàng để thực hiện chiến lược hay chưa?

14

Những “phép thử” của chiến lược kinh tế

- Những **ưu tiên chính sách** có phù hợp với chiến lược không?
 - Sự lựa chọn và thiết kế của các **chính sách đặc biệt**?
 - Trình tự** thực hiện chính sách?
- Chiến lược có được **truyền đạt một cách rõ ràng** tới các đối tượng có lợi ích hữu quan không?
 - Khu vực tư nhân** có được tham gia không?
 - Bản thân **chính phủ có được tổ chức** để thực hiện chiến lược này không?
- Có **cơ chế phối hợp tổng thể** cho chiến lược không?
- Chất lượng** của các cơ quan nhà nước và các thể chế khác có đủ để thực thi chiến lược một cách hiệu quả không?
- Có các **cơ chế đo lường** sự tiến bộ và **đánh giá/điều chỉnh** chiến lược khi kết quả được cải thiện hay các điều kiện khác thay đổi hay không?

15

Sự chuyển đổi về vai trò và trách nhiệm

Mô hình cũ

- Chính phủ **dẫn dắt** phát triển kinh tế thông qua các chính sách và khuyến khích

Mô hình mới

- Phát triển kinh tế là quá trình **hợp tác** giữa chính quyền các cấp với khu vực doanh nghiệp, học thuật, và các tổ chức dân sự khác

Năng lực cạnh tranh là kết quả của cả hai quá trình **từ dưới lên** và **từ trên xuống** trong đó mỗi tác nhân có liên quan có vai trò riêng nhưng bổ sung cho nhau

16

Vai trò của khu vực tư nhân trong phát triển kinh tế

- Là khu vực **trực tiếp** tạo ra việc làm và giá trị gia tăng
- Giúp chính phủ hiểu được những **nhu cầu** và **cản trở** đối với hoạt động kinh doanh và phát triển cụm ngành
- Nuôi dưỡng các nhà **cung ứng địa phương** và là một động lực thu hút **đầu tư nước ngoài**
- Hợp tác và khuyến khích các trường đại học và viện nghiên cứu nâng cao **chất lượng** và **tính thực tiễn**
- **Hợp tác** giữa các công ty giúp tăng cường năng lực cạnh tranh thông qua hiệp hội hay các cơ chế khác
- Tham gia tích cực trong các **sáng kiến năng lực cạnh tranh** của vùng và quốc gia
- Tham gia các sáng kiến cải thiện **môi trường kinh doanh**, tăng cường **trách nhiệm xã hội** và **bảo vệ môi trường**

17

Liên kết kinh tế vùng và năng lực cạnh tranh

- Kết quả kinh tế **rất khác nhau** giữa các vùng và địa phương
- Nhiều **đòn bẩy** kinh tế quan trọng đối với năng lực cạnh tranh nằm ở cấp độ vùng
- Các vùng **chuyên môn hóa** vào các cụm ngành khác nhau
- Mỗi vùng cần **chiến lược và chương trình hành động riêng** để nâng cao năng lực cạnh tranh
- **Sức mạnh của các cụm ngành** ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh tế của cả vùng
- Để tăng cường năng lực cạnh tranh cần sự **hợp tác hiệu quả của vùng** và điều phối hiệu quả của chính quyền TƯ
- **Phân cấp** giúp khuyến khích chuyên môn hóa theo vùng, tăng cường cạnh tranh nội địa và trách nhiệm giải trình
- Phân cấp hiệu quả đòi hỏi sự **rõ ràng về quyền và nghĩa vụ** của các cấp chính quyền cũng như **năng lực phù hợp** của chính quyền vùng và địa phương

18

Chính sách lấy cụm ngành làm trung tâm



- Cụm ngành là khuôn khổ để **tổ chức thực hiện** các chính sách công và đầu tư công nhằm phát triển kinh tế

19